

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ DỰ ÁN
VÀ CHI PHÍ ĐẦU TƯ - AFO**

_

**PHẦN I
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT**

GÓI THẦU SỐ 02 : TƯ VẤN LẬP BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH TỶ LỆ 1/2000
ĐỒ ÁN : QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2.000 KHU
VỰC NÚI CHÍN KHÚC, THÀNH PHỐ NHA
TRANG VÀ HUYỆN DIÊN KHÁNH
BÊN MỜI THẦU : BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN HUYỆN CAM LÂM
CHỦ ĐẦU TƯ : BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN HUYỆN CAM LÂM

Năm 2025

Số: 10/BCĐGE-HSDXKT

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT

Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000

Đồ án: Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh

Kính gửi: Sở Xây dựng Khánh Hòa

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Sở Xây dựng Khánh Hòa
- Bên mời thầu: Sở Xây dựng Khánh Hòa
- Gói thầu: Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000
- Số KHLCNT: PL2400313119 thời điểm đăng tải ngày 12/12/2024
- Số E-TBMT: IB2400602448 thời điểm đăng tải ngày 24/12/2024
- Các văn bản pháp lý liên quan được liệt kê và đính kèm (bản chụp) báo cáo này:
 - + Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;
 - + Quyết định số E2400602448_2412240936 ngày 24/12/2024 của Sở Xây dựng Khánh Hòa về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia đấu thầu được Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Dự án và Chi phí Đầu tư - AFO thành lập theo Quyết định số 95/2024/QĐ-AFO ngày 17/12/2024 để thực hiện lập E-HSMT và đánh giá E- HSDT Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ hợp đồng số 97/2024/HĐTV ngày 17/12/2024 đã ký giữa Sở Xây dựng Khánh Hòa và Công ty Cổ phần Quản lý Dự án và Chi phí Đầu tư – AFO về việc thuê đơn vị lập E-HSMT và đánh giá E- HSDT Gói thầu số 04: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu,

đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 và 02 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Bảng số 1

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Lê Toàn Tâm	Tổ trưởng	Phụ trách chung
2	Dương Đoàn Ngọc	Tổ viên	Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT; Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm; Đánh giá về kỹ thuật; Đánh giá về tài chính; Xếp hạng nhà thầu
3	Đỗ Quang Tuấn	Tổ viên	

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia: Tổ chuyên gia làm việc theo nhóm.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT

1. Biên bản mở thầu

Số TBMT	IB2400602448
Tên gói thầu	Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000
Bên mời thầu	Sở Xây dựng Khánh Hòa
Hình thức lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu rộng rãi
Loại hợp đồng	Trọn gói
Thời điểm hoàn thành mở thầu	2025-01-13 09:37:16
Số lượng nhà thầu	1

STT	Tên nhà thầu	Hiệu lực E-HSDT(ngày)	Thời gian thực hiện gói thầu
1	CÔNG TY TNHH ĐỊA CHÍNH VÀ XÂY DỰNG NAM HẢI NỘI	90	60 ngày

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDXKT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDXKT được tổng hợp theo **Bảng số 2** dưới đây: (được trích xuất từ Mẫu số 01)

Bảng số 2

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận
-----	--------------	----------

		(Đạt, không đạt)
1	Công ty TNHH Địa chính và Xây dựng Nam Hà Nội	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDXKT không hợp lệ: Không

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDXKT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không

3. Đánh giá chi tiết E-HSDXKT

a) Trên cơ sở đánh giá chi tiết về kỹ thuật của từng E-HSDXKT (lập theo Mẫu số 02), kết quả đánh giá nội dung này được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây:

Bảng số 3

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Công ty TNHH Địa chính và Xây dựng Nam Hà Nội	97,6 điểm	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ trong E-HSDT): Không

c) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật:

- Công ty TNHH Địa chính và Xây dựng Nam Hà Nội

2. Đảm bảo về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu

3. Những nội dung của HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU : Không

GIÁM ĐỐC



Lê Toàn Tâm

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Tổ trưởng : Lê Toàn Tâm

Tổ viên : Dương Đoàn Ngọc

Tổ viên : Đỗ Quang Tuấn





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3196/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đồ án
Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc,
thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Văn bản số 8789/UBND-XDND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai lập Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Văn bản số 9219/UBND-XDND ngày 19/8/2024 của UBND tỉnh về việc bố trí nguồn vốn lập đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Nghị Quyết số 109/NQ-HĐND ngày 13/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 30/09/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-SXD ngày 12/9/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Dự toán chi phí lập Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Quyết định số 3149/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 5692/BC-SKHĐT ngày 10/12/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đồ án Quy



hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4710/TTr-SXD ngày 09/12/2024 về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh như phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Đấu thầu năm 2023 và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành; đảm bảo không làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu và nhà thầu được lựa chọn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Giao thông Vận tải, Du lịch, Văn hóa và Thể thao, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Nội vụ; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang; Chủ tịch UBND huyện Diên Khánh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *l. Qu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng TH, KT, KGVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hòa Nam

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực mới Chăm Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh
(Kèm theo Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

S T T	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1		Gói thầu số 01: Lập Đồ án quy hoạch	Lập Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000	1.523.566		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	30 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	180 ngày	Không áp dụng	-
2	Sở Xây dựng Khánh Hòa	Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000	Đo đạc, lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000	705.555	Ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	30 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	90 ngày	Không áp dụng	-
3		Gói thầu số 03: Tư vấn giám sát khảo sát	Giám sát tư vấn do đạc, lập bản đồ địa hình.	28.730		Chỉ định thầu rút gọn	-	15 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	90 ngày	Không áp dụng	-
4		Gói thầu số 04: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 và 02	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu của gói thầu số 01 và 02	8.047		Chỉ định thầu rút gọn	-	15 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	15 ngày	Không áp dụng	-
5		Gói thầu số 05: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01 và 02	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01 và 02	9.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	15 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	15 ngày	Không áp dụng	-
		Tổng giá gói thầu		2.274.898									

Lưu ý: Gói thầu số 04, 05 đề nghị chủ đầu tư thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

**SỞ XÂY DỰNG KHÁNH
HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: E2400602448_2412240936

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt E-HSMT

gói thầu Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh thuộc dự án/dự toán mua sắm Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh

SỞ XÂY DỰNG KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3149/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đề án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Báo cáo số 110/2024/BCE-HSMT-AFO ngày 19/12/2024 của Công ty Cổ phần Quản lý dự án và Chi phí đầu tư AFO về việc lập hồ sơ mời thầu, E-HSMT và các tài liệu liên quan được cung cấp của Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đề án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Báo cáo số 97/2024/BC-Vinace ngày 20/11/2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Lắp đặt thiết bị Việt Nam – Vinace về việc thẩm định Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đề án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh

Căn cứ tờ trình ngày 24/12/2024 của Phòng Quản lý KTQH về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Kiến trúc quy hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT gói thầu *Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000*, với nội dung theo phụ lục đính kèm.

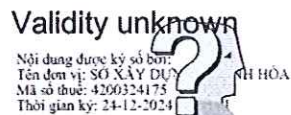
Điều 2. Giao Công ty Cổ phần Quản lý dự án và chi phí đầu tư - AFO, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Lắp đặt thiết bị Việt Nam – Vinace chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Quản lý Kiến trúc quy hoạch và các đơn vị có liên quan, Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý dự án và chi phí đầu tư - AFO, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Lắp đặt thiết bị Việt Nam – Vinace chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở KHĐT;
- Kho bạc NN tỉnh KH;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, KTQH.Minh.

GIÁM ĐỐC
TRẦN VĂN CHÂU





Số: 95/2024/QĐ - AFO

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập tổ tư vấn đấu thầu

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ DỰ ÁN VÀ CHI PHÍ ĐẦU TƯ - AFO

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 23/6/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ hợp đồng đã ký giữa Sở Xây dựng Khánh Hòa và Công ty Cổ phần Quản lý Dự án và Chi phí Đầu tư - AFO về việc thuê đơn vị lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Xét năng lực trình độ cán bộ Tư vấn đấu thầu;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay thành lập Tổ tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh, có danh sách kèm theo:

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Lê Toàn Tâm	Tổ trưởng	Phụ trách chung
2	Dương Đoàn Ngọc	Tổ viên	Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của E-HSMT; Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm; Đánh giá về kỹ thuật;
3	Đỗ Quang Tuấn	Tổ viên	Đánh giá về tài chính; Xếp hạng nhà thầu

Điều 2: Tổ tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT có nhiệm vụ thực hiện việc lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT theo như Hợp đồng đã ký trên.

Điều 3: Các đơn vị có liên quan và cán bộ có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Chủ đầu tư;

Và các cơ quan có liên quan (để báo cáo);

- Lưu CT.



GIÁM ĐỐC

Lê Toàn Tâm

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: **Lê Toàn Tâm**

Là thành viên của tổ chuyên gia lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh theo Quyết định số 95/2024/QĐ - AFO ngày 17/12/2024 của Công ty Cổ phần Quản lý Dự án và Chi phí Đầu tư - AFO. Tôi được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu số C.02.01.0199 do Cục quản lý đấu thầu – Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 22/09/2022

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSDT đối với gói thầu đang xét;

- Đánh giá E-HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSDT của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSDT theo đúng quy định của pháp luật;

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2024

Người cam kết



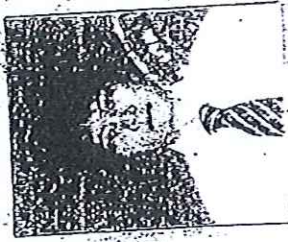
Lê Toàn Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU

CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU

Chung nhân Ông (Bà) Lê Toàn Tâm
Ngày sinh 29/06/1985 Quê quán: Thái Bình
Số CMND/Thẻ căn cước/Số hộ chiếu: DD1085014062



Đã được cấp

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU

Lĩnh vực: 1. Xây lắp, mua sắm bằng hóa, phi tư vấn
2. Tư vấn

Thời hạn sử dụng: 05 năm, kể từ ngày 21 tháng 9 năm 2022
(Quyết định số 1306/QĐ-QLĐT ngày 22 tháng 9 năm 2022
của Cục trưởng Cục QLĐT)

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2022

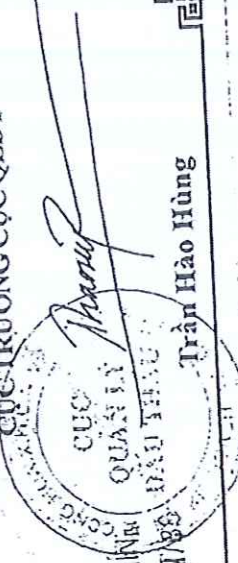
CỤC TRƯỞNG CỤC QLĐT

Số: C.02.01.0199

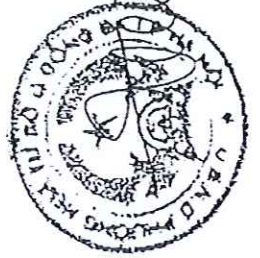
Cấp lần đầu ngày 22 tháng 9 năm 2022

Số chứng thực: B.1.2.2 (mười hai) 1.021 (một)

ngày 11 tháng 11 năm 2021



Trần Hào Hùng



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn - Sơn

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: **Dương Đoàn Ngọc**

Là thành viên của tổ chuyên gia lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh theo Quyết định số 95/2024/QĐ - AFO ngày 17/12/2024 của Công ty Cổ phần Quản lý Dự án và Chi phí Đầu tư - AFO. Tôi được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu số C.02.14.6437 ngày 18/10/2023 do Cục quản lý đấu thầu cấp tại Hà Nội.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSDT đối với gói thầu đang xét;

- Đánh giá E-HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSDT của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSDT theo đúng quy định của pháp luật;

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2024

Người cam kết



Dương Đoàn Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU

CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU

Chứng nhận: Ông (Bà) Dương Đoàn Ngọc
Ngày sinh: 20/09/1992 Quê quán: Thanh Hoá
Số CMND/Thẻ căn cước/Số hộ chiếu: 038092010498

Đã được cấp

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU
Lĩnh vực: 1. Xây lắp, mua sắm hàng hóa, phi tư vấn
2. Tư vấn

Thời hạn sử dụng: 05 năm, kể từ ngày 18 tháng 10 năm 2023
(Quyết định số 1695/QĐ-QLĐT ngày 18 tháng 10 năm 2023
của Cục trưởng Cục QLĐT)

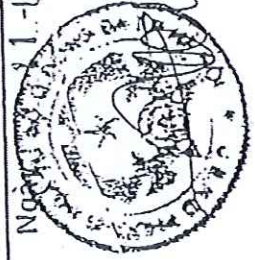
Số: **C02.14.6437**

Cấp lần đầu ngày **18 tháng 10 năm 2023**

CHỨNG THỰC BẢN SÁC ĐÙNG VỚI BẢN GỐC

Số chứng thực: 1-2-3 Ngày kết: 1-1-2024

Ngày: **1-01-2024**



PHÓ CHỦ TỊCH
Ngô Văn An

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: **Đỗ Quang Tuấn**

Là thành viên của tổ chuyên gia lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 thuộc đồ án: Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh theo Quyết định số 95/2024/QĐ - AFO ngày 17/12/2024 của Công ty Cổ phần Quản lý Dự án và Chi phí Đầu tư - AFO. Tôi được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu số C.02.03.0646 ngày 28/11/2022 do Cục quản lý đấu thầu cấp tại Hà Nội.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSDT đối với gói thầu đang xét;

- Đánh giá E-HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSDT của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSDT theo đúng quy định của pháp luật

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2024

Người cam kết



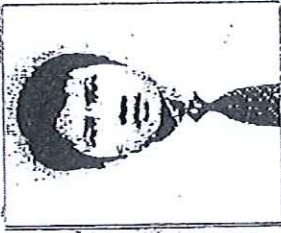
Đỗ Quang Tuấn

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU

Chứng nhân Ông (Bà) **Đỗ Quang Tuấn**
Ngày sinh **26/09/1982** Quốc tịch **Thailand**
Số CMND/Thẻ căn cước/Số hộ chiếu: **281213960**



Đã được cấp

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU

- Lĩnh vực: 1. Xây lắp, mua sắm hàng hóa, phi tư vấn
2. Tư vấn

Thời hạn sử dụng: 05 năm, kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2022
(Đợt đăng ký số 1728/QĐ-QLĐT ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Cục trưởng Cục QLĐT)

Số: C.02.03.0646

Cấp lần đầu ngày 28 tháng 11 năm 2022
Số chứng chỉ 1728/QĐ-QLĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2022

CỤC TRƯỞNG CỤC QLĐT

QUẢN LÝ ĐẦU THẦU

Trần Hào Hùng

Trần Hào Hùng

Ngày 11/01/2024



PHÓ CHỦ TỊCH
Ngô Văn Sinh

BIÊN BẢN MỞ E-HSDXKT

Số TBMT	IB2400602448		
Tên gói thầu	Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000		
Chủ đầu tư	Số Xây dựng Khánh Hòa		
Loại hợp đồng	Trọn gói	Hình thức LCNT	Đấu thầu rộng rãi
Thời điểm hoàn thành	13/01/2025 09:37		

[Số lượng nhà thầu: 1]

STT	Tên nhà thầu	Hiệu lực E-HSDXKT (ngày)	Thời gian thực hiện gói thầu
1	CÔNG TY TNHH ĐỊA CHÍNH VÀ XÂY DỰNG NAM HÀ NỘI	90	60 ngày

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

E-HSDT của nhà thầu: Công ty TNHH Địa chính và Xây dựng Nam Hà Nội

STT	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia	
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
1	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu	X		X	
1.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:	X		X	
1.1.1	Hạch toán tài chính độc lập ⁽²⁾	X		X	
1.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản ⁽²⁾	X		X	
1.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu ⁽²⁾	X		X	
1.1.4	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu ⁽²⁾	X		X	
1.1.5	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu. ⁽²⁾	X		X	

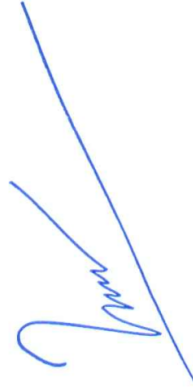
1.1.6	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ⁽²⁾	X		X
1.1.7	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ⁽²⁾	X		X
1.1.8	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống ⁽²⁾	X		X
2	Có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có) ⁽⁵⁾	X		X
Kết luận				
		Đạt		Đạt

Người đánh giá

Tổ viên

Tổ viên

Tổ trưởng





Lê Toàn Tâm

Dương Đoàn Ngọc

Đỗ Quang Tuấn

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá chấm điểm)

E-HSDT của nhà thầu: Công ty TNHH Địa chính và Xây dựng Nam Hà Nội

STT	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Mức điểm quy định trong E-HSMT ⁽²⁾			Đánh giá ⁽³⁾		Ghi chú
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia	
1	Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu (Từ 0 đến 15% tổng số điểm)	10		7	10		
1.1	<p>Đã thực hiện các gói thầu tư vấn có tính chất, quy mô, giá trị, thời gian như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tính chất: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2.000; Giá trị hợp đồng tương tự: ≥ 705.555.000 đồng; Thời gian: Từ năm 2021 đến nay (tính theo thời điểm nghiệm thu công việc hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn công việc theo quy định của 	7	<ul style="list-style-type: none"> a) Có ≥ 05 Hợp đồng: 7 điểm. b) Có 03 đến 04 Hợp đồng: 4,9 điểm. c) Có 01 đến 02 Hợp đồng: 3,5 điểm. d) Không có Hợp đồng: 0 điểm. 		7		<p>1. Hợp đồng số 03/2021/HĐ-TVKSTK ngày 01/03/2021 giữa Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chơn Thành và Liên danh Viện Quy hoạch xây dựng phát triển nông thôn – Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội – Công ty Cổ phần Quy hoạch và Phát triển Đô thị Việt Nam về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch tỷ lệ 1/2.000 thuộc Dự án: Lập đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000</p>

	<p>pháp luật);</p> <p>*/Tài liệu kèm theo chứng minh: Bản sao chứng thực hoặc bản scan màu từ bản gốc các hợp đồng tư vấn, biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc biên bản thanh lý hợp đồng hoặc xác nhận hoàn thành của chủ đầu tư;</p> <p>*/Đối với liên danh: Được tính là tổng các gói thầu của từng thành viên liên danh và tỉ lệ phần việc theo thỏa thuận. Trường hợp nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh không đáp ứng về kinh nghiệm và năng lực thì nhà thầu liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu kinh nghiệm và năng lực.</p>			<p>Khu đô thị Thành Tâm với tổng giá trị: 5.758.000.000 đồng, trong đó Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội đảm nhận khối lượng công việc tương đương với giá trị: 1.969.236.000 đồng;</p> <p>2. Hợp đồng số 04/2021/HĐ-TVKSTK ngày 01/03/2021 giữa Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chơn Thành và Liên danh Viện Quy hoạch xây dựng phát triển nông thôn – Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội – Công ty Cổ phần Quy hoạch và Phát triển Đô thị Việt Nam về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch tỷ lệ 1/2.000 thuộc Dự án: Lập đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị Minh Hưng với tổng giá trị: 7.319.405.000 đồng, trong đó Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội đảm nhận khối lượng công việc tương đương với giá trị: 3.036.260.000 đồng;</p> <p>3. Hợp đồng số 05/2021/HĐ-TVKSTK ngày 01/03/2021 giữa Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chơn</p>
--	--	--	--	---

	<p>Thành và Liên danh Viện Quy hoạch xây dựng phát triển nông thôn – Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội – Công ty Cổ phần Quy hoạch và Phát triển Đô thị Việt Nam về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch tỷ lệ 1/2.000 thuộc Dự án: Lập đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị Minh Long với tổng giá trị: 5.949.722.000 đồng, trong đó Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội đảm nhận khối lượng công việc tương đương với giá trị: 2.705.826.000 đồng;</p> <p>4. Hợp đồng số 02/2023/HĐTV ngày 14/09/2023 giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Liên danh Công ty Cổ phần quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị Việt Nam – Công ty Cổ phần quy hoạch và phát triển đô thị Việt Nam – Trung tâm khảo sát, quy hoạch xây dựng - Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội về việc thực hiện Gói thầu số 02: Khảo sát, lập đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị, dịch vụ Đông Nam Dung Quất thuộc Dự án: Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị, dịch vụ Đông Nam Dung</p>

					<p>Quát với tổng giá trị 10.943.098.000 đồng, trong đó Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội đảm nhận khối lượng công việc trong đương với giá trị: 2.034.049.000 đồng;</p> <p>5. Hợp đồng số 625/2023/HĐ-TVKSDH ngày 24/11/2023 giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sóc Sơn và Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội về việc thực hiện gói thầu số 04: Đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2.000 thuộc Dự án : Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5 (khu vực hồ Đồng Quan và phụ cận), tỷ lệ 1/2000 với giá trị 1.401.600.000 đồng.</p>
1.2	<p>Số năm kinh nghiệm về tư vấn lập quy hoạch theo thời gian sớm nhất đã từng ký hợp đồng tư vấn lập bản đồ địa hình (tính từ hợp đồng đầu tiên thực hiện đến thời điểm đóng thầu)</p> <p>- Nhà thầu phải cung cấp hợp đồng chứng minh và kèm theo các tài liệu sau:</p>	3	<p>a) Có số năm hoạt động > 10 năm tính từ ngày ký hợp đồng: 3 điểm.</p> <p>b) Có số năm hoạt động từ 07 năm đến ≤ 10 năm tính từ ngày ký hợp đồng: 2,1 điểm.</p>	3	<p>- Hợp đồng số 05/2013/HĐ-KT ngày 22/7/2013 giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thanh Trì và Công ty TNHH Địa Chính và Xây dựng Nam Hà Nội về việc Khảo sát đo đạc lập bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500 dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất tại Đại Áng, huyện Thanh Trì;</p> <p>*/Nhận xét: Tính đến thời điểm đóng thầu thì nhà thầu có > 11 năm.</p>

	<p>+ Biên bản nghiệm thu công việc hoàn thành hoặc biên bản thanh lý hợp đồng hoặc tài liệu khác tương đương để chứng minh đã hoặc đang thực hiện hợp đồng.</p> <p>+ Tài liệu chứng minh tư cách nhà thầu phụ đối với hợp đồng do nhà thầu cung cấp là hợp đồng thầu phụ.</p> <p>*/Đối với nhà thầu liên danh:</p> <p>+ Từng thành viên trong liên danh phải cung cấp hợp đồng tương tự phù hợp với phân công việc đảm nhận trong gói thầu. <i>(Kính nghiệm của nhà thầu liên danh được tính bình quân kinh nghiệm của các thành viên liên danh).</i></p>	<p>c) Có số năm hoạt động từ 03 năm đến < 07 năm tính từ ngày ký hợp đồng: 1,5 điểm.</p> <p>d) Có số năm hoạt động < 03 năm tính từ ngày ký hợp đồng: 0 điểm.</p>			
2	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (5% tổng số điểm)</p>	5	5		
2.1	<p>Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu, Nhà thầu cam kết không thuộc các trường hợp vi phạm về kết quả</p>	5	5	<p>- Nhà thầu có cam kết đầy đủ các nội dung</p>	

	<p>thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết không có hợp đồng không hoàn thành, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu; - Cam kết không có hợp đồng bị Chủ Đầu tư/Đơn vị sử dụng kết luận chất lượng hàng hóa không đáp ứng yêu cầu, cung cấp không đúng theo hợp đồng; - Cam kết không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu; - Cam kết không vi phạm các điều khoản trong hợp đồng trước đó. 	cam kết hoặc cam kết không đầy đủ nội dung: 0 điểm.			
3	Giải pháp và phương pháp luận (Từ 30% đến 40% tổng số điểm)	35	24,5	35	
3.1	Hiểu rõ mục đích gói thầu: Am hiểu chung về phạm vi, quy mô của đồ án và mục đích của gói thầu nêu trong điều khoản tham chiếu.	6	4,2	6	<p>- Nhà thầu am hiểu đầy đủ chi tiết, đạt yêu cầu.</p>
					<p>a) Đầy đủ chi tiết, đạt yêu cầu: 6 điểm. b) Tương đối đầy đủ, chưa chi</p>

				tiết: 4,2 điểm. c) Không có: 0 điểm.				
3.2	Cách tiếp cận và phương pháp luận	9	6,3	9	3			
3.2.1	Đề xuất kỹ thuật bao gồm tất cả công việc quy định trong Điều khoản tham chiếu. Các công việc được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể một cách hoàn chỉnh và logic, đồng thời có phân công cụ thể cho từng chuyên gia	3	2,1	3	3	- Nhà thầu có đề xuất đầy đủ, toàn diện; Phân chia nhiệm vụ cụ thể, hợp lý: 3 điểm. b) Đề xuất chưa đầy đủ, toàn diện; Phân chia nhiệm vụ chưa thật cụ thể, hợp lý: 2,1 điểm. c) Không có đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp: 0 điểm.	- Nhà thầu có đề xuất đầy đủ, toàn diện; Phân chia nhiệm vụ cụ thể, hợp lý.	
3.2.2	Phương pháp luận phù hợp với nhiệm vụ.	3	2,1	3	3	a) Có phương pháp luận đầy đủ, toàn diện, phù hợp với nhiệm vụ: 3 điểm. b) Có phương pháp luận chưa	- Nhà thầu có phương pháp luận đầy đủ, toàn diện, phù hợp với nhiệm vụ.	

				đầy đủ với nhiệm vụ: 2,1 điểm. c) Không có đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp: 0 điểm.				
3.2.3	Đề xuất trình bày rõ ràng làm thế nào để thực hiện tốt được công việc (đặc biệt là những công việc mang tính đặc thù của đồ án).	3	3	a) Có giải pháp hợp lý để thực hiện tốt công việc: 3 điểm. b) Có giải pháp nhưng chưa hợp lý để thực hiện tốt được công việc: 2,1 điểm. c) Không có giải pháp hoặc giải pháp không phù hợp: 0 điểm.	2,1	3	- Nhà thầu có giải pháp hợp lý để thực hiện tốt công việc.	
3.3	Sáng kiến cải tiến: Đề xuất các sáng kiến cải tiến để thực hiện tốt hơn các công việc nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện dự án, đảm bảo chuyên nghiệp và tiên tiến trong các công tác chuyên môn.	2	2	a) Có nêu sáng kiến, đề xuất kỹ thuật nâng cao chất lượng hợp lý, khả thi: 2 điểm. b) Có nêu sáng kiến và đề xuất tuy nhiên tuy	1,4	2	- Nhà thầu nêu sáng kiến, đề xuất kỹ thuật nâng cao chất lượng hợp lý, khả thi.	

		<p>nhiên tính khả thi chưa rõ ràng: 1,4 điểm.</p> <p>c) Không có đề xuất sáng kiến: 0 điểm.</p>			
3.4	Cách trình bày	<p>a) Trình bày khoa học, logic, dễ đọc dễ theo dõi, đúng theo mẫu quy định: 4 điểm.</p> <p>b) Trình bày khoa học, đúng theo mẫu quy định nhưng khó đọc, khó theo dõi: 2,8 điểm.</p> <p>c) Trình bày không khoa học, không logic, khó theo dõi, không đúng theo mẫu quy định, đính kèm các tài liệu không liên quan đến yêu cầu của hồ sơ mời thầu: 0 điểm.</p>	4	2,8	4
		<p>- Nhà thầu trình bày khoa học, logic, dễ đọc dễ theo dõi, đúng theo mẫu quy định.</p>			

3.5	Kế hoạch triển khai	8		5,6	8	
3.5.1	Nêu rõ kế hoạch công việc cho các công tác tư vấn phải phân tích, mô tả một cách hoàn chỉnh, phù hợp và rõ ràng. Lập bảng biểu mô tả kế hoạch thực hiện công việc và tiến độ nộp báo cáo	4	<p>a) Trình bày kế hoạch công tác chi tiết, rõ ràng, cụ thể và hợp lý: 4 điểm.</p> <p>b) Trình bày kế hoạch công tác chưa chi tiết, chưa rõ ràng, chưa cụ thể hoặc chưa hợp lý: 2,8 điểm.</p> <p>c) Không trình bày kế hoạch công tác hoặc không hợp lý, không khả thi: 0 điểm.</p>	2,8	4	- Nhà thầu trình bày kế hoạch công tác chi tiết, rõ ràng, cụ thể và hợp lý.
3.5.2	Kế hoạch thực hiện công tác tư vấn cho Chủ nhiệm đồ án và các thành viên phù hợp với phương pháp luận và tiến độ dự kiến	4	<p>a) Trình bày kế hoạch phù hợp, thống nhất với phương pháp luận và tiến độ: 4 điểm.</p> <p>b) Trình bày kế hoạch chưa thống nhất tuyệt đối với phương</p>	2,8	4	- Nhà thầu trình bày kế hoạch phù hợp, thống nhất với phương pháp luận và tiến độ

				pháp luận và tiên độ: 2,8 điểm. c) Không trình bày kế hoạch hoặc kế hoạch mâu thuẫn với phương pháp luận và tiên độ: 0 điểm.				
3.6	Bố trí nhân sự	4	4		2,8	4		
3.6.1	Bố trí nhân sự theo yêu cầu của E-HSMT.	2	2	a) Bố trí đầy đủ, hợp lý hoàn toàn: 3 điểm. b) Bố trí không đầy đủ, còn thiếu sót: 0 điểm.	1,4	2	- Nhà thầu bố trí đầy đủ, hợp lý hoàn toàn.	
3.6.2	Thời điểm và thời gian huy động nhân sự phù hợp với kế hoạch triển khai.	2	2	a) Phù hợp hoàn toàn: 2 điểm. b) Không có hoặc không phù hợp: 0 điểm.	1,4	2	- Phù hợp hoàn toàn.	
3.7	Thiết bị thực hiện gói thầu - Nhà thầu cung cấp bản chứng thực các tài liệu chứng minh	2	2	a) Đáp ứng đầy đủ tất cả các thiết bị	1,4	2	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các thiết bị gồm: (Máy GPS GNSS: ≥ 05 máy; Máy toàn đạc điện tử: ≥ 02 máy; Máy	

	thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu. Trường hợp đi thuê phải có hợp đồng thuê thiết bị để phục vụ cho gói thầu đang tham gia dự thầu kèm theo tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của bên cho thuê) - Tất cả các thiết bị phải có giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực	(Máy GPS GNSS: \geq 05 máy; Máy toàn đạc điện tử: \geq 02 máy; Máy đo thủy chuẩn điện tử: \geq 01 máy; Máy in A4: \geq 01 máy; Máy laptop: \geq 04 máy); 2 điểm. b) Không đáp ứng khoản a: 0 điểm.			đo thủy chuẩn điện tử: \geq 01 máy; Máy in A4: \geq 01 máy; Máy laptop: \geq 04 máy)
4	Nhân sự (Từ 50 đến 60% tổng số điểm)	50	35	47,6	
	Vị trí				
4.1	Chủ nhiệm khảo sát	20	14	17,6	
4.1.1	Bảng cấp, trình độ chuyên môn Yêu cầu phải có bằng cấp chuyên ngành phù hợp như sau: Trắc địa, trắc địa, Trắc địa - bản đồ, địa chính. (Lưu ý: Nhân sự không đạt mục 4.1.1, 4.1.2, 4.1.3 thì sẽ không đánh giá ở mục 4.1.4, 4.1.5)	4		2,8	Chủ nhiệm khảo sát: Vũ Trọng Lâm - Bằng Kỹ sư Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ cấp ngày 11/8/2014.

4.1.2	Có chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình còn hiệu lực	4	a) Hạng I: 4 điểm. b) Hạng II: 2,8 điểm. c) Hạng III: 0 điểm.	2,8	- Chứng chỉ hành nghề Khảo sát địa hình hạng II hạn đến hết ngày 03/11/2027.
4.1.3	Có chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ nội dung đo đạc thành lập bản đồ bằng phương pháp đo trực tiếp còn hiệu lực	4	a) Hạng I: 4 điểm. b) Hạng II: 2,8 điểm. c) Không có: 0 điểm.	4	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ nội dung đo đạc thành lập bản đồ bằng phương pháp đo trực tiếp hạng I hạn đến hết ngày 29/01/2026.
4.1.4	Số năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan (<i>Tính từ năm cấp bằng đại học đến thời điểm đóng thầu; Trường hợp học liên thông thì tính từ ngày cấp bằng trước liên thông.</i>)	3	a) Trên 10 năm: 3 điểm. b) Từ 07 năm đến 10 năm: 2,1 điểm. c) Từ 05 năm đến < 07 năm: 1,5 điểm. d) Dưới 05 năm: 0 điểm.	3	- Bằng Kỹ sư Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ cấp ngày 11/8/2014. (tính đến thời điểm đóng thầu > 10 năm kinh nghiệm)
4.1.5	Kinh nghiệm thực hiện gói thầu tư vấn: Đã từng làm Chủ nhiệm khảo sát thực hiện các hợp đồng Tư	5	a) Có ≥ 05 hợp đồng: 5 điểm. b) Có 03 đến 04 hợp đồng: 3.5	5	1. Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 1, tỷ lệ 1/2000;

				điểm. b) Có 01 đến 02 hợp đồng: 2,5 điểm. c) Không có hợp đồng: 0 điểm.				2. Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 2, tỷ lệ 1/2000; 3. Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 3, tỷ lệ 1/2000; 4. Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 4, tỷ lệ 1/2000; 5. Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 6, tỷ lệ 1/2000;
4.2	Cán bộ kỹ thuật (Số điểm được chia đều cho 07 nhân sự)	07	30		21	30		
4.2.1	Bảng cấp, trình độ chuyên môn Yêu cầu phải có bằng cấp chuyên ngành phù hợp như sau: Trắc địa, Trắc địa – bản đồ, Quản lý đất đai, địa chính. (Lưu ý: Nhân sự không đạt mục 4.2.1, 4.2.2 thì sẽ không đánh giá ở mục 4.2.3, 4.2.4)	7	7	a) Trình độ Đại học trở lên: 7 điểm. b) Không thuộc trường hợp trên: 0 điểm.		7	Cán bộ kỹ thuật: 1. Lại Thiên Phong - Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 15/9/2006; 2. Trần Đình Thủy - Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 10/10/2005; 3. Lê Ngọc Hoàn - Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 17/7/2007; 4. Nguyễn Đình Bản - Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 16/01/2002; 5. Phạm Văn Đạt	

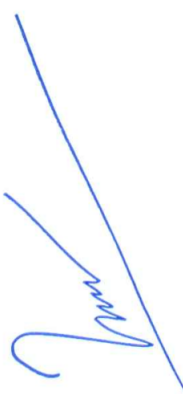
	<p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 15/9/2006;</p> <p>6. Trần Văn Đoàn</p> <p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 17/7/2007;</p> <p>7. Nguyễn Văn Duẩn</p> <p>- Bằng Kỹ sư Địa chính cấp ngày 15/9/2006;</p>					<p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 15/9/2006;</p> <p>6. Trần Văn Đoàn</p> <p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 17/7/2007;</p> <p>7. Nguyễn Văn Duẩn</p> <p>- Bằng Kỹ sư Địa chính cấp ngày 15/9/2006;</p>
<p>4.2.2</p>	<p>Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình còn hiệu lực</p>	<p>7</p>	<p>a) Hạng II lên: 7 điểm. b) Hạng III: 0 điểm.</p>	<p>7</p>	<p>7</p>	<p>1. Lại Thiên Phong</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình hạng I hạn đến hết ngày 15/01/2025;</p> <p>2. Trần Đình Thủy</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình hạng I hạn đến hết ngày 05/5/2028;</p> <p>3. Lê Ngọc Hoàn</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình hạng II hạn đến hết ngày 09/5/2027;</p> <p>4. Nguyễn Đình Bản</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình hạng I hạn đến hết ngày 22/6/2028;</p> <p>5. Phạm Văn Đạt</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa</p>

						<p>hình hạng I hạn đến hết ngày 27/01/2026;</p> <p>6. Trần Văn Đoàn</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình hạng I hạn đến hết ngày 04/6/2025;</p> <p>7. Nguyễn Văn Duẩn</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình hạng II hạn đến hết ngày 20/8/2026;</p>
<p>4.2.3</p>	<p>Số năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan</p> <p><i>(Tính từ năm cấp bằng đại học đến thời điểm đóng thầu; Trường hợp học liên thông thì tính từ ngày cấp bằng trước liên thông.)</i></p>	<p>6</p>	<p>a) Trên 05 năm: 6 điểm. b) Từ 03 năm đến 05 năm: 4,2 điểm. d) Dưới 03 năm: 0 điểm.</p>	<p>6</p>	<p>1. Lại Thiên Phong</p> <p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 15/9/2006 (tính đến thời điểm đóng thầu > 05 năm kinh nghiệm);</p> <p>2. Trần Đình Thủy</p> <p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 10/10/2005 (tính đến thời điểm đóng thầu > 05 năm kinh nghiệm);</p> <p>3. Lê Ngọc Hoàn</p> <p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 17/7/2007 (tính đến thời điểm đóng thầu > 05 năm kinh nghiệm);</p> <p>4. Nguyễn Đình Bản</p> <p>- Bằng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 16/01/2002 (tính đến thời điểm đóng thầu > 05 năm kinh nghiệm);</p>	

4.2.4	<p>Kinh nghiệm thực hiện gói thầu tư vấn:</p> <p>Đã từng tham gia thực hiện các hợp đồng Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2.000.</p> <p>(Đính kèm tài liệu chứng minh: Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành hoặc biên bản thanh lý hợp đồng, Văn bản xác nhận hoàn thành của chủ đầu tư hoặc hợp đồng có thể hiện tên nhân sự).</p>	10	<p>a) Có ≥ 03 hợp đồng: 10 điểm.</p> <p>b) Có 02 hợp đồng: 7 điểm.</p> <p>b) Có 01 hợp đồng: 3,5 điểm.</p> <p>c) Không có hợp đồng: 0 điểm.</p>	10	10	<p>5. Phạm Văn Đạt</p> <p>- Bảng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 15/9/2006 (tính đến thời điểm đóng thầu > 05 năm kinh nghiệm);</p> <p>6. Trần Văn Đoàn</p> <p>- Bảng Kỹ sư Trắc địa cấp ngày 17/7/2007 (tính đến thời điểm đóng thầu > 05 năm kinh nghiệm);</p> <p>7. Nguyễn Văn Duẩn</p> <p>- Bảng Kỹ sư Địa chính cấp ngày 15/9/2006 (tính đến thời điểm đóng thầu > 05 năm kinh nghiệm);</p>	<p>Các nhân sự: Lại Thiên Phong; Trần Đình Thủy; Lê Ngọc Hoàn; Nguyễn Đình Bản; Phạm Văn Đạt; Trần Văn Đoàn; Nguyễn Văn Duẩn đã tham gia các đồ án:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 1, tỷ lệ 1/2000; Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 2, tỷ lệ 1/2000; Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 3, tỷ lệ 1/2000; Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 4, tỷ lệ 1/2000; Đồ án: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn Khu 6, tỷ lệ 1/2000;
-------	--	----	---	----	----	--	--

5	Yêu cầu về chuyên giao công nghệ (nếu có) (Từ 0% đến 10% tổng số điểm)						
5.1	Không yêu cầu						
Tổng cộng (100%)		100	70	97,6			

Tổ trưởng



Lê Toàn Tâm

Người đánh giá

Tổ viên



Dương Đoàn Ngọc

Tổ viên



Đỗ Quang Tuấn

THÔNG BÁO MỜI THẦU

Thông tin cơ bản

Mã TBMT	IB2400602448
Ngày đăng tải	24/12/2024 10:17
Phiên bản thay đổi	00

Thông tin chung của KHLCNT

Mã KHLCNT	PL2400313119
Phân loại KHLCNT	Chi đầu tư phát triển
Tên dự án	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh

Thông tin gói thầu

Tên gói thầu	Gói thầu số 02: Tư vấn lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000
Mã gói thầu	BP2400918714
Chủ đầu tư	Sở Xây dựng Khánh Hòa
Bên mời thầu	Sở Xây dựng Khánh Hòa
Nguồn vốn	Ngân sách nhà nước
Lĩnh vực	Tư vấn
Hình thức lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu rộng rãi
Loại hợp đồng	Trọn gói
Trong nước/ Quốc tế	Trong nước
Phương thức lựa chọn nhà thầu	Một giai đoạn hai túi hồ sơ
Thời gian thực hiện gói thầu	90 ngày
Gói thầu có nhiều phần/lô	Không

Cách thức dự thầu

Hình thức dự thầu	Qua mạng
Địa điểm phát hành e-HSMT	https://muasamcong.mpi.gov.vn
Chi phí nộp e-HSDT	330.000 VND
Địa điểm nhận e-HSDT	https://muasamcong.mpi.gov.vn
Địa điểm thực hiện gói thầu	Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hoà

Thông tin dự thầu

Thời điểm đóng thầu	13/01/2025 09:00
Thời điểm mở thầu	13/01/2025 09:00
Địa điểm mở thầu	https://muasamcong.mpi.gov.vn
Hiệu lực hồ sơ dự thầu	90 ngày

Thông tin quyết định phê duyệt

Số quyết định phê duyệt	E2400602448_2412240936
Ngày phê duyệt	24/12/2024
Cơ quan ban hành quyết định	Sở Xây dựng Khánh Hòa
Quyết định phê duyệt	IB2400602448_QuyếtDinhPheDuyetHSMT_24_12_2024.pdf